

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B3** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH01074** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục thể chất**
Số tín chỉ: **1**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254802032576	Lê Trường An	11/02/2007			6	6.0	6.0		5.0		5.4
2	2254802032577	Nguyễn Hữu Cảnh	28/01/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
3	2254802032578	Dương Thị Mỹ Chi	13/08/2007			7	9.0	7.0		8.0		7.9
4	2254802032579	Phan Thị Kim Chi	15/02/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
5	2254802032580	Trần Thị Mỹ Chi	01/01/2007			8	6.0	8.0		6.0		6.5
6	2254802032581	Thái Quang Chương	18/12/2007			8	6.0	8.0		8.0		7.7
7	2254802032582	Nguyễn Ngọc Dung	01/07/2007			7	7.0	7.0		8.0		7.6
8	2254802032583	Nguyễn Văn Dũng	17/05/2007			7	5.0	7.0		8.0		7.3
9	2254802032584	Dương Nguyễn Duy	11/11/1996			9	7.0	9.0		9.0		8.7
10	2254802032585	Nguyễn Bảo Duy	01/07/2007			6	6.0	6.0		7.0		6.6
11	2254802032586	Nguyễn Trần Nhật Duy	25/09/2007			6	5.0	6.0		5.0		5.2
12	2254802032587	Trần Bảo Duy	29/03/2007			6	6.0	6.0		9.0		7.8
13	2254802032588	Trần Hoàng Duy	11/05/2007			7	5.0	7.0		7.0		6.7
14	2254802032589	Võ Trần Khánh Duy	13/04/2007			7	6.0	7.0		5.0		5.6
15	2254802032590	Nguyễn Phan Hữu Đức	06/09/2007			7	9.0	7.0		9.0		8.5
16	2254802032591	Lâm Thị Ngọc Hân	20/12/2006			7	6.0	7.0		8.0		7.4
17	2254802032592	Lê Phúc Hậu	03/03/2004			8	5.0	8.0		0.0		2.7
18	2254802032593	Võ Trọng Hên	17/02/2007			8	10.0	8.0		9.0		8.9
19	2254802032594	Bùi Ngọc Thúy Hiền	23/12/2007			7	6.0	7.0		7.0		6.8
20	2254802032595	Bùi Quốc Huy	18/04/2007			7	5.0	7.0		8.0		7.3
21	2254802032596	Lê Ngọc Huy	31/08/2007			6	10.0	6.0		9.0		8.4

Châu Đốc, ngày 4 tháng 1 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trương Đức Toàn